

Số: 80/2019/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Xuân Trọng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Lê Thị Thúy Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 33/2018/QĐST-HC ngày 20 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 Luật tố tụng hành chính năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về khiếu kiện “Quyết định hành chính về quản lý đất đai” giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị M2, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai: là ông Vũ Xuân P, sinh năm 1946.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phương: NBV.

- *Người bị kiện:* UBND huyện G, tỉnh Hải Dương; Người đại diện theo pháp luật: chủ tịch UBND huyện; Địa chỉ: Thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đình M1, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Tại đơn kháng cáo ngày 26/7/2018, bà Nguyễn Thị M2 đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 33/2018/QĐST-HC ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

XÉT THẤY:

[1]. Ngày 31/10/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện G ban hành quyết định số 1144¹⁴⁵/QĐ-UBND thu hồi 552 m² đất nông nghiệp do hộ gia đình ông Nguyễn Đình M1 và bà Nguyễn Thị M2 đang quản lý sử dụng, cho Công ty cổ phần P thuê đất để xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Đ - L, huyện G. Sau khi ban hành quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân huyện G đã tiến hành niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ từ ngày 25/11/2008 và giao về Ủy ban nhân dân xã Đ để giao quyết định thu hồi đất và tiền bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị M2, nhưng gia đình không đồng ý và không nhận.

[2]. Ngày 27/7/2011, ông Nguyễn Đình M1 là chồng bà M2 đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện G, yêu cầu hủy Quyết định số 1144¹⁴⁵/QĐ-UBND ngày 31/10/2008, nhưng bị Tòa án nhân dân huyện G trả lại đơn kiện với lý do chưa thực hiện thủ tục khiếu nại theo quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2010 và Nghị quyết số 56/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội. Tòa án đã yêu cầu ông M1 và bà M2 cung cấp Quyết định số 1144¹⁴⁵/QĐ-UBND, nên vào tháng 9 năm 2011 gia đình bà M2 đã được Ủy ban nhân dân huyện G giao cho bản sao quyết định trên.

[3]. Như vậy, hộ gia đình bà Nguyễn Thị M2 đã biết được Quyết định số 1144¹⁴⁵/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân huyện G từ năm 2011, đã được thông báo nhận tiền bồi thường nhưng gia đình bà M2 không đồng ý và không nhận. Đến ngày 12/12/2017, bà Nguyễn Thị M2 mới có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định thu hồi đất số 1144¹⁴⁵/QĐ-UBND, buộc Ủy ban nhân dân huyện G ban hành lại quyết định thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ đầy đủ cho gia đình bà M2 đối với đất thu hồi theo quy định hiện hành, là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143; điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 33/2018/QĐST-HC ngày 20/6/2018 là có căn cứ.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Nguyễn Thị M2 không được chấp nhận nên bà M2 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị M2; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 33/2018/QĐST-HC ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Án phí: Bà Nguyễn Thị M2 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng đã nộp tại Biên lai tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: xxxxxxxx, ngày 04/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường Bùi Xuân Trọng

Lê Thị Thúy Bình

